

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ VIỆT XÔ SỐ 1**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGHỀ: VẬN HÀNH CẦN, CẦU TRỤC
MÃ NGHỀ: 5520182
TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP**

*(Ban hành kèm theo quyết định số: 919 /QĐ-CDNVXI ngày 22 tháng 7 năm
2025 của Hiệu trưởng Trường CDN Việt Xô Số 1)*

Phú Thọ, Năm 2025

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ VIỆT XÔ SỐ 1

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGHỀ: VẬN HÀNH CẦN, CẦU TRỤC
MÃ NGHỀ: 5520182
TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP

*(Ban hành kèm theo quyết định số: 919 /QĐ-CDNVX1 ngày 22 tháng 7 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường CDN Việt Xô Số 1)*

Phú Thọ, năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Nghề: Vận hành cần, cầu trục

Mã nghề: 5520182

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp trung học phổ thông

Thời gian khóa học: 1,5 năm

1. Giới thiệu chương trình, mô tả ngành/ nghề đào tạo:

- Vận hành cần, cầu trục trình độ trung cấp là ngành, nghề mà người hành nghề điều khiển các loại cần trục, cầu trục... để xếp dỡ hàng hoá, nâng hạ thiết bị, vật liệu, lắp dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, các cảng nội địa, cảng biển, cơ sở sản xuất kinh doanh..., đáp ứng được yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

- Người hành nghề Vận hành cần, cầu trục có nhiệm vụ chính là xây dựng phương án thi công xếp dỡ hàng hoá và bốc xếp vật liệu; di chuyển cần, cầu trục đến vị trí xếp dỡ; nâng hạ, xếp dỡ hàng hoá, bốc xếp vật liệu và thi công lắp đặt máy móc hay cấu kiện; kiểm tra, bảo dưỡng cần, cầu trục và thiết bị công tác; xử lý các tình huống trong quá trình vận hành thi công; tổ chức, quản lý sản xuất; tháo lắp, thay thế thiết bị công tác theo yêu cầu công việc; thực hiện an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh công nghiệp.

- Thiết bị, dụng cụ chủ yếu mà người hành nghề sử dụng: cần trục bánh xích, cần trục bánh lốp, cầu trục, cần trục tháp, dụng cụ sửa chữa và bảo dưỡng, dụng cụ kê chèn, cáp, xích, dây treo, dụng cụ xếp dỡ hàng hoá, trang bị bảo hộ lao động.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu: 1650 giờ (tương đương 66 tín chỉ).

- Các nhiệm vụ chính của nghề: Bảo dưỡng, vận hành được các loại cần, cầu trục

- Thiết bị, dụng cụ chủ yếu của nghề gồm các loại cần, cầu trục.

- Phạm vi, vị trí làm việc: người hành nghề “Vận hành cần, cầu trục” làm việc tại các nhà xưởng và các công trường xây dựng.

- Đặc điểm môi trường làm việc: khi thực hiện công việc vận hành cần, cầu trục tại các nhà xưởng, công trường xây dựng sẽ chịu tác động nắng mưa của thời tiết, bụi bẩn và tiếng ồn...

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo nhân lực kỹ thuật trực tiếp trong sản xuất, dịch vụ có năng lực hành nghề tương xứng với trình độ trung cấp nhằm trang bị cho người học nghề kiến thức chuyên môn và năng lực thực hành các công việc của nghề vận hành cần, cầu trục trong lĩnh vực công nghiệp và dân dụng; có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, có sức khỏe, tạo điều kiện cho người học nghề sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học

lên trình độ cao hơn đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

a. Kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ.

- Kiến thức:

+ Có những kiến thức cơ bản về: Cơ ứng dụng, Điện kỹ thuật, Vẽ kỹ thuật, Vật liệu học, Cơ khí cơ bản... giúp cho việc tiếp thu kiến thức chuyên môn nghề Vận hành cần, cầu trục;

+ Trình bày được cấu tạo, nguyên lý hoạt động của các cơ cấu và hệ thống trên cần, cầu trục;

+ Trình bày được các phương pháp thi công cơ bản của cần, cầu trục;

+ Trình bày được các biện pháp an toàn bảo hộ lao động phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn lao động, sơ cứu người bị tai nạn, các biện pháp an toàn và vệ sinh môi trường khi vận hành, bảo dưỡng cần, cầu trục;

+ Trình bày được quy trình vận hành và bảo dưỡng cần, cầu trục;

+ Trình bày được các đặc tính kỹ thuật, so sánh được các thông số kỹ thuật của cần, cầu trục;

+ Trình bày được các phương án tổ chức và quản lý thi công.

- Kỹ năng:

+ Đọc được các bản vẽ thi công;

+ Thực hiện được các biện pháp an toàn và vệ sinh môi trường khi thi công;

+ Lựa chọn được các công việc chuẩn bị cho cần, cầu trục và các máy liên quan trước khi thi công;

+ Bảo dưỡng được cần, cầu trục đúng quy trình và đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;

+ Vận hành được cần, cầu trục và các máy liên quan đúng quy trình đảm bảo an toàn cho người và thiết bị;

+ Lựa chọn được phương án thi công và các thiết bị thi công;

+ Tổ chức, điều hành tổ, nhóm thi công nền và kèm cặp người thợ có tay nghề thấp;

+ Hướng dẫn được thợ bậc dưới và thợ phụ trong các công việc;

+ Thường xuyên cập nhật kiến thức mới, kỹ năng vận hành và bảo dưỡng;

+ Thực hiện được các biện pháp an toàn kỹ thuật và vệ sinh môi trường;

+ Có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết được những tình huống trong thực tế;

+ Có kỹ năng giao tiếp tốt với lãnh đạo, với đồng nghiệp và với khách hàng.

+ Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

- Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

- + Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;
- + Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;
- + Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;
- + Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức cộng đồng, tinh thần trách nhiệm tốt, thái độ ứng xử, giải quyết vấn đề nghiệp vụ hợp lý, cẩn thận, tỉ mỉ trong công việc;
- + Tinh thần hợp tác nhóm tốt, chủ động thực hiện công việc được giao và có tác phong công nghiệp;
- + Chấp hành nghiêm quy định về bảo hộ lao động, an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy;
- + Có ý thức học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp.

b. Chính trị, đạo đức; thể chất và quốc phòng

- Chính trị, pháp luật:

+ Vận dụng những hiểu biết cơ bản về chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng CSVN, truyền thống của dân tộc, giai cấp công nhân Việt Nam vào quá trình rèn luyện bản thân để trở thành người lao động mới có phẩm chất chính trị, có đạo đức và năng lực hoàn thành nhiệm vụ, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

+ Có ý thức thực hiện nghiêm chỉnh đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

+ Có ý thức chia sẻ kinh nghiệm, hợp tác trong quá trình làm việc theo tổ, nhóm để nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc.

- Đạo đức, tác phong công nghiệp:

+ Hình thành, bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực công dân; đào tạo những người lao động có tay nghề, năng động và sáng tạo, có niềm tự hào dân tộc, có đạo đức, có ý chí vươn lên góp phần thực hiện mục tiêu chung cho dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

+ Hình thành thái độ và tinh thần làm việc, cách sắp xếp công việc, sử dụng thời gian hợp lý, khả năng liên kết làm việc nhóm, đặt mục tiêu trong cuộc sống và trong công việc, thái độ đúng mực trong giao tiếp ứng xử.

+ Trang bị cho người học một số kỹ năng cần thiết và chuẩn bị tâm lý thật tốt để tự tin bước vào môi trường làm việc sau khi tốt nghiệp.

- Thể chất, quốc phòng :

+ Vận dụng được một số kiến thức cơ bản về phương pháp tập luyện một số môn thể dục thể thao phổ biến vào quá trình tự luyện tập thành thói quen bảo vệ sức khỏe, phát triển thể lực chung và thể lực chuyên môn nghề nghiệp.

+ Thực hiện được một số kỹ thuật cơ bản của các môn thể dục thể thao phổ biến như: thể dục buổi sáng, điền kinh, xà đơn, xà kép, bóng chuyền... và các môn thể thao bổ trợ cho hoạt động nghề nghiệp.

+ Trình bày được những nội dung chính về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân ; có ý thức làm tốt công tác quốc phòng, an ninh ở cơ sở và sẵn sàng tham gia lực lượng vũ trang.

+ Thực hiện được một số kỹ năng quân sự cần thiết như : đội ngũ, bắn súng, ném lựu đạn ... biết vận dụng vào phòng vệ cá nhân và tham gia bảo vệ an toàn đơn vị, cơ sở.

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp hệ trung cấp nghề, nghề Vận hành Cần, cầu trục học sinh sẽ:

+ Vận hành được các loại máy trục, Cần, cầu trục như: Cần trục bánh xích, cần trục bánh lốp, cần trục ô tô, cần trục tháp....

+ Bảo dưỡng và sửa chữa những hư hỏng thông thường trên các máy trục, Cần, cầu trục và các máy liên quan trong nghề vận hành cần, cầu trục.

+ Có thể làm tổ trưởng, đội trưởng đội máy hoặc đốc công tại các nhà máy, công trường thi công cơ giới xây dựng;...

+ Tham gia tạo nguồn xuất khẩu lao động;

+ Tự tạo việc làm cho mình, làm chủ doanh nghiệp.

4. Khối lượng kiến thức và thời gian học tập:

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 1650 (giờ)

- Số lượng môn học, mô đun: 26

- Khối lượng học tập các môn học chung: 255 (giờ)

- Khối lượng học tập các môn học, mô đun chuyên môn: 1395 (giờ)

- Khối lượng lý thuyết: 512 (giờ); Thực hành: 1000 (giờ), Kiểm tra 138 (giờ).

5. Tổng hợp các năng lực của ngành/ nghề

TT	Mã năng lực	Tên năng lực
I	Năng lực cơ bản (năng lực chung)	
1	NLCB-01	Hiểu chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất
2	NLCB-02	Đọc, hiểu các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành thông thường
3	NLCB-03	Sử dụng công nghệ thông tin
4	NLCB-04	Thực hiện các biện pháp phòng tránh tai nạn lao động
5	NLCB-05	Sử dụng được các dụng cụ gia công nguội và gia công được các chi tiết cơ khí cơ bản
6	NLCB-06	Đọc, hiểu về Dung sai lắp ghép và đo lường kỹ thuật và Đọc được bản vẽ kỹ thuật
7	NLCB-07	Đọc, hiểu được đặc điểm của các vật liệu cơ khí
II	Năng lực cốt lõi (năng lực chuyên môn)	

10	NLCL-01	Thực hiện các công việc chuẩn bị trước khi thi công.
11	NLCL-02	Tra cứu tài liệu kỹ thuật về chuyên ngành
12	NLCL-03	Lựa chọn được phương án thi công và các thiết bị thi công
13	NLCL-04	Bảo dưỡng động cơ điện
14	NLCL-05	Bảo dưỡng hệ thống bôi trơn
15	NLCL-06	Bảo dưỡng hệ thống cung cấp nhiên liệu động cơ Diesel
16	NLCL-07	Bảo dưỡng hệ thống làm mát
17	NLCL-08	Bảo dưỡng hệ thống thủy lực
18	NLCL-09	Bảo dưỡng hệ thống điện và điều hòa không khí
19	NLCL-10	Bảo dưỡng hệ thống truyền lực
20	NLCL-11	Bảo dưỡng hệ thống phanh
21	NLCL-12	Bảo dưỡng hệ thống lái
22	NLCL-13	Vận hành được cần trục bánh lốp đúng quy trình đảm bảo an toàn cho người và thiết bị.
23	NLCL-14	Vận hành được cần trục bánh xích đúng quy trình đảm bảo an toàn cho người và thiết bị.
24	NLCL-15	Vận hành được cần trục tháp đúng quy trình đảm bảo an toàn cho người và thiết bị.
25	NLCL-16	Vận hành được cầu trục đúng quy trình đảm bảo an toàn cho người và thiết bị.
26	NLCL-17	Sửa chữa những hư hỏng thông thường trên cần, cầu trục
III	Năng lực nâng cao	
27	NLNC-01	Cẩu hàng có tải trọng lên, xuống phương tiện vận tải
28	NLNC-02	Cẩu lắp dựng cột
29	NLNC-03	Cẩu lắp dựng xà, dầm
30	NLNC-04	Cẩu lắp đặt máy và thiết bị
31	NLNC-05	Cẩu lắp kết cấu bị che khuất

6. Nội dung chương trình:

MÃ MH/ MĐ	Tên môn học/mô đun/học phần	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ /bài	Kiểm tra

					tập/thảo luận	
I	Các môn học chung/đại cương	11	255	94	148	13
MH 01	Tiếng Anh	3	90	30	56	4
MH 02	Tin học	2	45	15	29	1
MH 03	Chính trị	2	30	15	13	2
MH 04	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH 05	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	2	45	21	21	3
MH 06	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
II	Các môn học, mô đun chuyên môn.	55	1395	418	852	125
II.1	Môn học, mô đun cơ sở					
MH 07	Vẽ kỹ thuật	2	30	26	0	4
MH 08	Cơ kỹ thuật	2	30	26	0	4
MH 09	Dung sai lắp ghép và đo lường kỹ thuật	2	30	26	0	4
MH 10	Kỹ thuật an toàn và BHLĐ	2	30	26	0	4
MH 11	Vật liệu cơ khí và dầu mỡ bôi trơn	2	30	26	0	4
MH 12	Điện cơ bản	2	30	26	0	4
MĐ 13	Cơ khí cơ bản	2	45	15	25	5
MH 14	Kỹ năng chuẩn bị THCV	2	30	26	0	4
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn ngành					
MĐ 15	Bảo dưỡng, sửa chữa động cơ đốt trong	3	75	15	52	8
MĐ 16	Bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống truyền lực và thiết bị công tác	3	75	15	52	8
MĐ 17	Bảo dưỡng sửa chữa hệ thống lái và di chuyển	3	75	15	52	8
MĐ 18	Bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống phanh	2	45	15	23	7
MĐ 19	Bảo dưỡng hệ thống thủy lực	2	45	15	23	7
MH 20	Kỹ thuật thi công	3	45	40		5
MĐ 21	Kỹ thuật di chuyển cần trục bánh lốp	2	45	15	23	7
MĐ 22	Vận hành cần trục	4	90	30	51	9

MĐ 23	Vận hành và bảo dưỡng cầu trục	2	45	15	23	7
MĐ 24	Vận hành và bảo dưỡng cần trục tháp	2	45	15	23	7
MĐ 25	Thực tập tốt nghiệp	11	495	16	467	12
II.3	Môn học/mô đun tự chọn, nâng cao					
MĐ 26	Bảo dưỡng, sửa chữa Trang bị điện và ĐHKK	2	60	15	38	7
TỔNG CỘNG		66	1650	512	1000	138

7. Hướng dẫn sử dụng chương trình

7.1. Các môn học chung bắt buộc do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

- Giáo dục chính trị: nội dung ban hành kèm theo Thông tư số 24/2018/TT-BLĐTBXH ngày 16/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội dùng trong chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng.

- Pháp luật: nội dung ban hành kèm theo Thông tư số 13/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội dùng trong chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng.

- Giáo dục quốc phòng và an ninh: Nội dung ban hành theo Thông tư 10/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội dùng trong chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng.

- Giáo dục thể chất: Nội dung ban hành theo Thông tư 12/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội dùng trong chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng.

- Tin học: Nội dung ban hành theo Thông tư 11/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội dùng trong chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng.

- Tiếng Anh: Nội dung ban hành theo Thông tư 03/2019/TT-BLĐTBXH ngày 17/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội dùng cho các trường Cao đẳng

7.2. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình đào tạo đối với đào tạo theo niên chế

Việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo theo niên chế cần đảm bảo tính kế hoạch, tuần tự và phù hợp với đặc thù đào tạo liên tục theo năm học. Cụ thể như sau:

- Đào tạo theo niên chế được tổ chức theo năm học, một năm học có 2 học kỳ, mỗi học kỳ có ít nhất 15 tuần thực học cộng với thời gian thi kết thúc môn học, mô-đun, mỗi học kỳ bố trí giảng dạy các môn học, mô-đun theo đúng trình tự và khối lượng đã quy định trong chương trình đào tạo.

- Việc phân công giảng viên, sắp xếp thời khóa biểu, bố trí phòng học, trang thiết bị phải được thực hiện khoa học, hợp lý, bảo đảm chất lượng giảng dạy.

Tổ chức thực hiện chương trình đào tạo đối với đào tạo theo niên chế theo nội dung quy định tại Chương II thông tư 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2022 cụ thể:

- Tổ chức lớp học: Nghề Vận hành cần, cầu trực lớp học tối đa 18 học sinh, các nội dung khác thực hiện theo điều 20.

- Xếp loại kết quả học tập: Sau mỗi học kỳ hoặc năm học, người học được xếp loại kết quả học tập theo thang điểm 10, các nội dung khác thực hiện theo hướng dẫn tại điều 21.

- Điều chỉnh tiến độ học, buộc thôi học, tự thôi học: Căn cứ vào tình hình thực tế, do ngoại cảnh tác động có thể điều chỉnh tiến độ học các nội dung khác căn cứ vào tình hình cụ thể thực hiện theo hướng dẫn tại điều 21 và quy chế của trường Cao đẳng nghề Việt Xô số 1 đã ban hành.

- Kế hoạch và tổ chức các hoạt động thi, bảo vệ chuyên đề, khóa luận tốt nghiệp: Căn cứ vào kết quả học tập của sinh viên, trưởng Khoa chuyên môn có thể đề xuất cho sinh viên làm khóa luận tốt nghiệp hoặc thi tốt nghiệp.

- Các nội dung khác của hoạt động đào tạo thực hiện theo nội dung hướng dẫn tại điều 22 đến 27 của thông tư 04/2022/TT-BLĐTBXH.

- Đối tượng tuyển sinh đào tạo liên thông trình độ cao đẳng: người có bằng tốt nghiệp trung cấp cùng ngành, nghề và bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương; Người có bằng tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông thì phải bảo đảm đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo.

- Sau khi học xong, người học được cấp bằng Trung cấp chính quy.

7.3. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình đào tạo đối với đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tích lũy tín chỉ;

- Phương thức đào tạo theo tín chỉ/mô đun giúp người học chủ động xây dựng lộ trình học tập, linh hoạt về thời gian và tiến độ học. Việc tổ chức thực hiện cần bảo đảm các nguyên tắc khoa học, minh bạch và hỗ trợ tối đa cho người học.

- Chương trình đào tạo được thiết kế theo mô hình tích lũy, bao gồm các môn học/mô đun (tín chỉ) độc lập hoặc liên thông với nhau.

- Người học được quyền lựa chọn đăng ký học các mô đun/học phần phù hợp với năng lực, sở thích và điều kiện học tập cá nhân.

- Nghề Vận hành cần, cầu trực được tổ chức lớp học không quá 18 sinh viên mỗi lớp. Nhà trường có thông báo cho sinh viên đăng ký học tập theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ. Thực hiện chương trình đào tạo theo hình thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ thực hiện theo các nội dung quy định tại điều 28 đến điều

35 thông tư 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã Hội.

7.4 Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình đào tạo đối với những nội dung có thể thực hiện bằng hình thức trực tuyến;

Việc triển khai đào tạo trực tuyến (online) nhằm tăng cường tính linh hoạt, chủ động cho người học, đồng thời mở rộng khả năng tiếp cận giáo dục. Tuy nhiên, cần tổ chức thực hiện bài bản, khoa học và đảm bảo chất lượng tương đương đào tạo trực tiếp.

- Lựa chọn các môn học, mô đun có tính lý thuyết cao, ít phụ thuộc vào thực hành trực tiếp hoặc thiết bị chuyên dụng.

- Sử dụng các nền tảng LMS (Learning Management System) như Moodle, Google Classroom, MS Teams... để:

- + Quản lý nội dung học tập.

- + Tổ chức lớp học, diễn đàn thảo luận, nộp bài tập.

- + Theo dõi tiến độ, điểm danh và đánh giá người học

- Tổ chức dạy học trực tuyến:

- + Lập kế hoạch giảng dạy rõ ràng: lịch học, hình thức học (đồng bộ qua Zoom, MS Teams... hay không đồng bộ qua LMS).

- + Đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật: đường truyền ổn định, thiết bị phù hợp, tài khoản truy cập LMS cho người học.

- Tổ chức đào tạo trực tuyến có thể được thực hiện đối với toàn bộ chương trình đào tạo hoặc chỉ áp dụng đối với một số môn học, mô - đun, tín chỉ có nội dung phù hợp trong chương trình đào tạo. Việc lựa chọn tổ chức đào tạo trực tuyến toàn bộ chương trình hoặc lựa chọn đào tạo một số môn học, mô - đun, tín chỉ trong chương trình đào tạo do Hiệu trưởng trường CDN Việt Xô số 1 quyết định.

- Bắt đầu khóa nhà trường tổ chức kiểm tra xem xét và quyết định miễn giảm những nội dung môn học, mô - đun, tín chỉ mà người học đã được học, có kết quả điểm đạt yêu cầu hoặc số mô - đun, tín chỉ mà người học đã tích lũy được trước khi vào học.

- Quá trình tổ chức đào tạo phải đảm bảo sự tương tác giữa người dạy và người học, giữa người học với người học thể hiện ở việc tham dự các buổi học, buổi hướng dẫn, thảo luận; hoàn thành việc học tập các nội dung từ các học liệu chính, học liệu bổ trợ; thực hiện các bài tập, bài thực hành, đánh giá; phản hồi với người dạy về những nội dung giảng dạy, thực hành.

- Nhà trường cần xây dựng quy chế đào tạo trực tuyến trong đó xác định rõ các nội dung cần phải thực hiện như tổ chức lớp học, tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá và chịu trách nhiệm về việc bảo đảm chất lượng đào tạo trực tuyến tại trường;

- Việc tổ chức lớp học trực tuyến được thực hiện theo lớp học truyền thống (lớp học trực tiếp tại trường) và được duy trì bằng các phần mềm, ứng dụng đào

tạo trực tuyến của nhà trường xây dựng hoặc các phần mềm, ứng dụng khác (zalo, viber, facebook, v.v...) do giáo viên lựa chọn;

- Nhà giáo giảng dạy môn học trực tuyến thực hiện việc quản lý lớp theo quy chế đào tạo trực tuyến của nhà trường, bảo đảm sự tham gia học tập đầy đủ của sinh viên; thực hiện lưu trữ hồ sơ, tài liệu để làm minh chứng và ghi chép hồ sơ, sổ sách trong đào tạo theo quy định về hồ sơ, sổ sách trong đào tạo trình độ cao đẳng;

- Kết quả kiểm tra, đánh giá trực tuyến được ghi vào bảng điểm trong hồ sơ học tập và công nhận trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp, được dùng làm cơ sở cho việc tham gia đánh giá kỹ năng nghề và công nhận để tiếp tục học liên thông với các trình độ đào tạo khác;

- Các quy định khác về tổ chức đào tạo, kiểm tra, đánh giá và công nhận kết quả học tập trong đào tạo trực tuyến được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã Hội.

7.5 Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa

- Học tập nội quy quy chế và giới thiệu nghề nghiệp cho sinh viên khi mới nhập trường;

- Tổ chức tham quan, thực nghiệm tại các cơ sở sản xuất;

- Tham gia các hoạt động bổ trợ khác để rèn luyện sinh viên;

Thời gian và nội dung hoạt động giáo dục ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khoá như sau:

Số TT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao	5 giờ đến 6 giờ; 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày
2	Văn hoá, văn nghệ: - Qua các phương tiện thông tin đại chúng - Sinh hoạt tập thể	Ngoài giờ học hàng ngày từ 19 giờ đến 21 giờ (một buổi/tuần)
3	Hoạt động thư viện Ngoài giờ học, sinh viên có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu	Tất cả các ngày làm việc trong tuần
4	Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể	Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các tối thứ bảy, chủ nhật
5	Thăm quan, dã ngoại	Mỗi học kỳ 1 lần

7.6 Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học mô đun

Tùy thuộc vào môn học hay mô đun và điều kiện thực hiện chương trình đào tạo của từng môn học/mô đun mà lựa chọn hình thức tổ chức kiểm tra hết môn học mô đun, gồm có các hình thức sau:

- Hình thức kiểm tra hết môn : Viết tự luận, vấn đáp, trắc nghiệm, bài tập kỹ năng tổng hợp.

- Thời gian kiểm tra :

+ Lý thuyết : không quá 120 phút ;

+ Vấn đáp : không quá 30 phút chuẩn bị và 30 phút thực hiện bài thi ;

+ Bài tập kỹ năng tổng hợp : không quá 8h.

7.7. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp

Người học phải học hết chương trình đào tạo, tất cả các môn học mô đun trong chương trình đào tạo phải có điểm tổng kết trung bình môn ≥ 5.0 , và các điều kiện quy định khác cụ thể của nhà trường thì được dự thi tốt nghiệp hoặc tham gia bảo vệ đồ án tốt nghiệp.

Số TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
1	Kiến thức, kỹ năng nghề: - Lý thuyết chuyên môn	Viết Trắc nghiệm Vấn đáp	Không quá 180 phút Không quá 120 phút Không quá 60 phút (40 phút chuẩn bị và 20 phút trả lời/sinh viên)
2	- Thực hành	Thực hành bài tập kỹ năng tổng hợp	Không quá 24 giờ
	- Mô đun tốt nghiệp (tích hợp giữa lý thuyết với thực hành)	Bài thi tích hợp lý thuyết và thực hành	Không quá 24 giờ
	Bảo vệ đề tài khóa luận tốt nghiệp	Trình bày trực tiếp trên sản phẩm tốt nghiệp của cá nhân hoặc nhóm sinh viên	Không quá 30 phút/1 sinh viên

Phủ Thọ, ngày tháng năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Trần Đức Tiệp